

Cephalantheropsis Guillaumin 1960

Loài Địa lan này trên thế giới có 8 giống mọc ở Đông Nam Á Châu, Việt nam có 3 giống.

1. *Cephalantheropsis longipes* (Hook.f.) Ormerod 1998

Đồng danh: *Calanthe longipes* Hook.f. 1890; *Cephalantheropsis lateriscapa* Guillaumin 1960; *Gastrorchis lateriscapa* (Guillaumin) Aver. 1988; *Phaius longipes* (Hook.f.) Holttum 1947; *Phaius mindorensis* Ames 1907.



Trương Bá Vương

Tên Việt: Trung lan (PHH), Hoa đầu (TH).

Mô tả: Địa lan, lá 5-8 chiếc ở gần ngọn. Dò hoa cao 10-25 phân, mọc ra từ phần dưới của thân cây. Hoa 5-15 chiếc, to 1 phân, không mở rộng, từ màu trắng chuyển sang vàng khi gần tàn, nở vào mùa Thu.

Nơi mọc: Lai châu, Lào Cai, Thừa Thiên-Huế, Lâm Đồng, Tây Nguyên.



Nguyễn Văn Cảnh

2. *Cephalantheropsis laciniata* Omerod



Trương Bá Vương



Tên Việt: Trung lan (PHH), Hoa đầu (TH).

Mô tả: Địa lan rất giống như cây *Ceph.obcordata* nhưng hoa màu trắng, lưỡi có răng cưa.

Nơi mọc: Trương Bá Vương thấy tại Hòn Bà, Cam Lâm, Khánh Hòa ngày 15-1-2015.

3. *Cephalantheropsis obcordata* (Lindl.) Ormerod 1998

Đồng danh: *Cephalantheropsis gracilis* (Lindl.) S.Y.Hu 1972; *Cephalantheropsis halconensis* (Ames) S.S.Ying 1988; *Cephalantheropsis venusta* (Schltr.) S.Y.Hu 1972; *Gastrochis gracilis* (Lindl.) Aver. 1988.



Alex & Karel Petrzela



Nguyễn Tiến Hiệp, Leonid Averyanov,
Phan Kế Lộc

Tên Việt: Trung lan (PHH), Hoa đầu (TH).

Mô tả: Địa lan cao 50 phân-1 th. Lá 4-8 chiếc, dài 15-30 phân, rộng 3-6 phân. Dò hoa cao 35-60 phân. Hoa màu vàng xanh, lưỡi hoa trắng, thơm nở vào mùa Thu.

Nơi mọc: Cao Bằng, Hà Giang, Lai Châu, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Quảng Trị, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Thừa Thiên-Huế, Lâm Đồng, Đôn Dương, Nam Cát Tiên, Hòn Bà, Khánh Hòa.